

Số: **72** /CTHD-TC

Hà Nội, ngày **27** tháng **01** năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM

Công ty:	Công ty cổ phần Tập đoàn Hà Đô
Mã chứng khoán:	HĐG
Địa chỉ trụ sở chính:	Số 8 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại:	+84 4 383 10348
Fax:	+84 4 383 55526
Người thực hiện CBTT:	Ông Nguyễn Trọng Minh
Chức vụ:	Phó Tổng giám đốc, Người được UQ CBTT
Loại thông tin công bố:	Công bố thông tin bất thường.

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 27/01/2022, Công ty cổ phần Tập đoàn Hà Đô đã nhận được Quyết định số 3497/QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC ngày 26/01/2022 của Cục thuế TP Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Tập đoàn Hà Đô: www.hado.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Nguyễn Trọng Minh

Số: 3497 /QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;
Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;
Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;
Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;
Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 13/1/2021 giữa Đoàn thanh tra của Cục thuế TP Hà Nội với Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô theo Quyết định số 17818/QĐ-CTHN-TTKT10 ngày 24/05/2021 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô;
Căn cứ Kết luận thanh tra số 3496 /KL-CTHN-TTKT10 ngày 26 / 01 /2022.
Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-CTHN ngày 04/1/2022 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính của Cục Thuế TP Hà Nội;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 10 - Cục thuế TP Hà Nội;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô

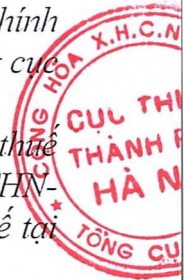
Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội. Mã số thuế: 0100283802.

Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty cổ phần do Sở KHĐT TP Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 11/04/2005, đăng ký thay đổi lần 25 ngày 10/07/2020.

Người đại diện pháp luật: Ông Chu Tuấn Anh. Giới tính: Nam

Chức danh: Phó tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:



- Về thuế GTGT: Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hóa đơn mua HHDV của các DN có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh (hóa đơn trước thời điểm thông báo của cơ quan thuế); Kê khai thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ mua vào không phục vụ sản xuất kinh doanh trong kỳ không đúng quy định. Như vậy, Công ty thực hiện chưa đúng theo quy định tại Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí của các hóa đơn mua HHDV của các doanh nghiệp có Thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh (hóa đơn trước thời điểm thông báo của cơ quan thuế); Hạch toán chi phí QLDN không đủ hóa đơn chứng từ, không phục vụ sản xuất kinh doanh trong kỳ; Chuyển vốn hóa chi phí sử dụng vốn chi trả cho công ty Hà Đô 756 vào dự án An Khánh chưa đúng theo nội dung sử dụng vốn của hợp đồng; Hạch toán các khoản tạm ứng không có đủ hồ sơ chứng minh; Hạch toán các khoản công nợ phải trả và các khoản ứng trước của khách hàng không có đầy đủ hồ sơ chứng minh. Như vậy, Công ty thực hiện chưa đúng quy định tại Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015, Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền; Cụ thể:

- Phạt tiền: 6.500.000 đồng theo quy định tại Khoản 3, Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do đơn vị đã có hành vi kê khai sai (TM 4254).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục: Không có.

* Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô phải chấp hành quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định này.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô chi trả.

d) Một số nội dung xử lý khác:

- Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau năm 2020, số tiền: 31.356.558 đồng.

- Giảm lỗ, số tiền: 19.162.789.317 đồng (Năm 2019: 11.338.125.745 đồng; Năm 2020: 7.824.663.572 đồng)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2022.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Chu Tuấn Anh là đại diện cho Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô để chấp hành.

Yêu cầu công ty nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111 mở tại Ngân hàng cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đống Đa; Cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận Quyết định xử phạt.

Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng TM CP Công thương VN- CN Đồng Đa để thu tiền.

3. Gửi cho các phòng: Phòng Thanh tra kiểm tra số 10; Phòng Thanh tra kiểm tra số 06; Phòng kê khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để phối hợp thực hiện. *VT*

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT10 (03). *(8,4)*



Viên Viết Hùng

